

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022 /HC-ST

Ngày 11/01/2022

V/v khiếu kiện hành vi hành chính

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Giang Thanh và ông Bùi Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nhâm Thị Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06 đến ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 15/2021/TLST-HC ngày 12 tháng 8 năm 2021 về việc “Khiếu kiện hành vi hành chính” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 29/2021/QĐXXST-HC ngày 24 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Công ty TNHH H L

Địa chỉ trụ sở: Cụm công nghiệp V, đường xx, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chu Văn L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu H – Chức vụ: Phó Giám đốc và ông Phạm Quang Huy

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH H L: Luật sư Trần Hoàng A và luật sư Đỗ Huy T – Văn phòng luật sư Hoàng A và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số xx, ngõ xxx phố T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: Khu X, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân H – Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là ông Mai Văn D, ông Vũ Duy T, bà Nguyễn Thị T.

– Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng L

Địa chỉ trụ sở: Lô X, Cụm công nghiệp T, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Kim T – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị M

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Anh Đ - Đội trưởng đội Quản lý thị trường số 3 – Cục quản lý thị trường tỉnh Thái Bình

Ông Đặng Văn V - Đội phó Đội trưởng đội Quản lý thị trường số 3 – Cục quản lý thị trường tỉnh Thái Bình

Ông Trần Văn K lái xe Công ty L

Ông Trần Văn L – Nhân viên kinh doanh Công ty L

Ông Trần Quốc T - Phụ xe Công ty L.

(Bà H, ông H, Luật Sư Hoàng A, ông D, ông T, bà T, ông Đ, ông V, ông K, ông L, ông T, bà T, bà M có mặt; ông H có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, các chứng cứ và tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH H L trình bày và có yêu cầu cụ thể như sau:**

Công ty TNHH H L (gọi tắt là Công ty H L) có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 12/3/2009 về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng. Được Sở công thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chiết nạp LPG vào chai. Ngày 6/12/2011, Cục sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 176773 (được gia hạn đến ngày 4/10/2030) đối với nhãn hiệu H L PETROL, vì vậy vỏ chai PLG mang nhãn hiệu trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty vì Công ty H L đặt mua trung bình 371.000 VNĐ/vỏ PLG. Giá ký cược vỏ với các đại lý phân phối/người tiêu dùng từ đầu năm 2020 đến nay trung bình là 138.000 VNĐ/vỏ, tương đương 30% giá trị vỏ chai (đơn giá đã trừ tiền thuế TNDN, phí kiểm định, bảo hiểm 5 năm). Quá trình kinh doanh, Công ty H L không kí kết sang chiết gas, không thuê bất cứ một đơn vị nào để vận chuyển vỏ chai LPG - nhãn hiệu H L PETROL mang đi sửa chữa, kiểm định tại các cơ quan có thẩm quyền, không ký hợp đồng đại lý, tiêu thụ khí dầu mỏ hóa lỏng, trao đổi chai LPG với Công ty cổ phần kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng L(gọi tắt là Công ty L) nhưng Công ty H L phát hiện Công ty L đã chiếm giữ số lượng lớn các chai LPG - nhãn hiệu H L PETROL. Cụ thể, ngày 30/5/2020, đội quản lý thị trường số 6 - Cục quản lý thị trường tỉnh Thái Bình đã lập biên bản kiểm tra số 00006206/BBKT tại kho của Công L đang giữ 2.382 vỏ chai LPG - H L PETROL. Giữa hai Công ty đã nhiều lần đàm phán thu mua lại vỏ chai thuộc sở hữu của mình nhưng không thành. Ngày 31/7/2020, UBND tỉnh Thái Bình có Công văn số 3705/UBNDBTCĐ chuyển đơn của Công ty TNHH H L tới Sở Công thương xem xét theo quy định để trả lời Công ty và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình. Trong khi đang chờ giải quyết thì ngày 25/8/2020, khi phát hiện xe BKS 17C – 04xxx của Công ty L đang vận chuyển vỏ chai H L PETROL trên đường V. Công ty H L đã trình báo đến Công an thành phố Thái Bình. Công an thành phố Thái Bình đã tạm thu giữ toàn bộ tang vật trên và lập biên bản niêm phong xe và hàng hóa trên xe nhưng không tiến hành xử lý hành vi vi phạm của Công ty L mặc dù hành vi có dấu hiệu hình sự.

Ngày 29/9/2020, xe vận tải số BKS17C – 04xxx của Công ty L chở vỏ chai LPG của Công ty H L trên địa bàn huyện Q nên Công ty H L đã giữ lại và trình báo với Công an huyện Q. Sau đó UBND huyện Q đã giao cho đội quản lý thị

trường số 3 giải quyết. Ngày 02/03/2021, đội quản lý thị trường số 3 lập biên bản sự việc có 570 vỏ chai LPG, mang 22 thương hiệu các doanh nghiệp, trong đó có 291 chai LPG nhãn hiệu H L PETROL. Ngày 26/4/2021, Đội quản lý thị trường số 3 đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Công ty L về hành vi “*Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu*” theo điểm b khoản 1 điều 42 Nghị định 67/2017/NĐ-CP quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực kinh doanh khí (nay là điểm b khoản 3 Điều 45 Nghị định 99/2020/NĐ-CP), đồng thời hoàn thiện hồ sơ vi phạm hành chính và đề xuất UBND huyện Q ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty L. Ngày 25/6/2021, UBND huyện Q ban hành văn bản số 690/UBND-ĐCT quyết định: Chủ tịch UBND huyện Q không ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty L và chỉ đạo đội quản lý thị trường số 3 trả lại 570 vỏ chai LPG (trong đó có 291 vỏ chai mang nhãn hiệu H L PETROL) trên xe 17C – 04xxx cho Công ty L.

Việc UBND huyện Q không ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với công ty L là hành vi hành chính trái pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của Công Ty H L bởi lẽ:

Công ty H L tuân thủ Điều 329 Bộ luật dân sự; Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ quy định về tiền ký cược chai LPG và phù hợp với ý kiến của các Công ty sở hữu 22 thương hiệu có 279/570 vỏ chai trong vụ án là quan hệ ký cược trong mượn/thuê tài sản nên người tiêu dùng tạm có quyền chiếm giữ, sử dụng chứ không phải quyền sở hữu đối với vỏ chai LPG. Giá trị $291 \text{ vỏ} \times 233.000 = 67.803.000 \text{ VNĐ}$ và $2.382 \text{ vỏ (trong kho)} \times 233.000 = 555.000.000 \text{ VNĐ}$ là tài sản của Công ty H L mà Công ty L biết rõ cả quy định ký cược, thu đổi... cho nên phía Công ty L có thu đổi chai LPG của Công ty H L là nhận nghĩa vụ thay người tiêu dùng trả lại chai LPG cho Công ty H L và nhận lại tiền ký cược hoặc trao đổi vỏ chai cho nhau. Thực tế, Công ty L đã cố tình chiếm giữ các vỏ chai mang nhãn hiệu H L PETROL làm ảnh hưởng đến hoạt động quay vòng vỏ chai của Công ty H L, tạo nguy cơ sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng, gây cháy nổ nguy hại cho người tiêu dùng.

Công ty H L đề nghị Tòa án căn cứ các tài liệu do Đội quản lý thị trường số 3 lập từ khi họ được giao nhiệm vụ là biên bản vi phạm hành chính ngày 02/03/2021; biên bản xác minh làm việc ngày 30/5/2020 của Đội quản lý thị trường số 6 và sự thừa nhận của Công ty L đã không ký Hợp đồng thỏa thuận về việc trao đổi vỏ chai LPG bằng văn bản với Công ty H L là hành vi “Chiếm giữ trái phép, mua, bán, trao đổi, lưu giữ, thu gom chai LPG không thuộc sở hữu (dù có nguồn gốc là thu đổi hợp pháp)” là hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí.

Nay, Công ty H L yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình:

- Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Q, tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty Cổ phần kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng L về hành vi: “Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu” theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 45 Nghị định 99/2020/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Q áp dụng xử phạt bổ sung đối với công ty L theo điểm c Khoản 4 Điều 45 Nghị định 99/2020 quy định về xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí: “Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán khí từ 01 - 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b và c khoản 3”.

- Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Q áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc công ty L trả lại các chai LPG chiếm giữ bất hợp pháp cho chủ sở hữu (công ty H L) theo điểm a khoản 5 điều 45 Nghị định 99/2020 đối với Công ty L.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty H L là bà H, ông H đều trình bày: Nhất trí với trình bày của luật sư Trần Hoàng A và bổ sung ý kiến do Công ty xác định trước thời điểm tháng 5/2020 thì việc trao đổi vỏ chai là có, tuy nhiên do chấp hành Nghị định 99/2020/NĐ - CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ chuẩn bị có hiệu lực ngày 30/9/2020 quy định việc trao đổi vỏ chai LPG phải có hợp đồng thỏa thuận nên phía Công Ty H L đã dừng không trao đổi và đã thông báo nhiều lần cho Công ty L biết việc chấm dứt việc trao đổi qua thủ kho vào tháng 5/2020.

*** Theo văn bản trình bày ý kiến, các chứng cứ xuất trình, tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình - ông Mai Văn D trình bày:**

Ngày 26/4/2021, UBND huyện Q nhận được báo cáo số 13/BCQLTT3 (kèm theo hồ sơ và Biên bản vi phạm hành chính) của Đội quản lý thị trường số 3 báo cáo đề xuất về việc chuyển hồ sơ vụ việc vượt thẩm quyền, đề nghị Chủ tịch UBND huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty L về hành vi “Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu” xảy ra ngày 29/9/2020 vì đã vi phạm quy định điểm b khoản 1 Điều 42 Nghị định số 67/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ. Chủ tịch UBND huyện đã giao Đoàn công tác của huyện xác minh, tham mưu giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền liên quan vụ việc giữa 02 Công ty nêu trên.

Ngày 28/4/2021, UBND huyện Q căn cứ hồ sơ vụ việc đã ban hành văn bản 391 yêu cầu Đội quản lý thị trường số 3 phải làm rõ thêm các vấn đề:

1. Xác minh rõ về nguồn gốc 390 chai LPG mà Đội Quản lý thị trường số 3 xác định vi phạm có 291 chai của Công ty H L; 99 chai của các Công ty khác có hợp đồng trao đổi, thu gom hay không?

2. Xác định thời điểm chấm dứt việc trao đổi vỏ chai giữa hai Công ty vì các bản trình bày của Công ty H L xác định trước năm 2018, hai Công ty có ký thỏa thuận trao đổi chai LPG, từ năm 2018 hai Công ty không ký bằng văn bản nhưng vẫn thỏa thuận trao đổi khi có vỏ chai LPG thuộc quyền sở hữu của nhau. Đại diện Công ty H L có nhiều văn bản trình bày mâu thuẫn về thời điểm chấm dứt trao đổi và việc chấm dứt không thể hiện bằng văn bản. Phía Công ty L có ý kiến: Về việc thỏa thuận trao đổi chai LPG giữa Công ty L với tất cả các đơn vị kinh doanh gas trong và ngoài tỉnh chỉ thông qua việc gọi điện thoại, tin nhắn zalo. Đội quản lý thị trường số 6 có thông báo kết luận kiểm tra số 01/TB – KLKT ngày 26/6/2020 570 vỏ chai Công ty H L được hình thành trong quá trình lưu thông là tài sản sở hữu duy nhất và hợp pháp của Công ty L, không tranh chấp với bất kỳ tổ chức, cá nhân nào được vận chuyển từ kho của Công ty L đi trao đổi.

3. Lấy ý kiến của cơ quan chuyên môn hoặc trưng cầu giám định 291 vỏ chai LPG nhãn hiệu H L PETROL có bị làm giả làm nhái không? Bởi vì tại buổi làm

việc ngày 11/6/2021, Đại diện Sở Công Thương và Cục Quản lý thị trường đều ý kiến: “*Không thể khẳng định số chai LPG được Đội QLTT 3 xác định Công ty L vi phạm có hay không nằm trong số chai LPG lưu kho của Công ty L theo Thông báo Kết luận kiểm tra số 01/TB-KLKT ngày 26/6/2020 của Đội QLTT số 6, tỉnh Thái Bình*”. Do đó, không có cơ sở để khẳng định số chai LPG mà Đội QLTT 3 xác định Công ty L vi phạm có nằm trong số chai LPG lưu kho của công ty L trong Báo cáo số 169/BC-SCT ngày 05/11/2020 của Sở Công Thương và Thông báo Kết luận kiểm tra số 01/TB-KLKT ngày 26/6/2020 của Đội QLTT số 6, tỉnh Thái Bình.

4. Làm rõ hành vi nào của Công ty L vi phạm trong điểm b khoản 6 Điều 42 Nghị định 67/2017 của Chính phủ bởi vì thực tế xe Công ty L đang vận chuyển chai LPG trên đường, không phải đang thực hiện hành vi trao đổi chai LPG.

5. Để xác định thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch UBND huyện bao gồm cả áp dụng hình phạt bổ sung và xử lý tang vật trong trường hợp tịch thu tang vật là 390 vỏ chai PLG xem có vượt quá mức tiền phạt là 100 triệu đồng nên phải định giá giá trị vỏ chai PLG.

UBND huyện căn cứ điều 59 Luật xử lý vi phạm hành chính cho rằng Đội quản lý thị trường còn phải thu thập xác định thêm các tình tiết vụ việc vi phạm hành chính nên đã không ký hồ sơ vụ việc trên là có căn cứ.

Vì vậy, Chủ tịch UBND huyện không ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty L theo đề xuất của Đội QLTT số 3 vì không thuộc thẩm quyền.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND huyện Q đề nghị thay thế và bổ sung thêm căn cứ vào văn bản 690 ngày 25/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Q là điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 1, khoản 2 Điều 25 Thông tư số 27/2020/TT - BCT ngày 30/9/2020 của Bộ công thương quy định khi Biên bản xử lý vi phạm hành chính xác định có 1 hành vi vi phạm là “Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu” thì Đội quản lý thị trường số 3 phải chuyển giao vụ việc cho Cục quản lý thị trường cấp trên trực tiếp xem xét trình Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Từ những căn cứ trên, UBND huyện Q đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH H L.

*** Theo văn bản trình bày ý kiến tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của Công ty L - bà Trần Thị Kim T trình bày:**

1. Toàn bộ hồ sơ do Đội QLTT số 3 lập báo cáo đề xuất xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty L về hành vi “Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu” là không có cơ sở pháp lý, trái pháp luật vì: Thứ nhất, không có việc Công ty L chiếm đoạt tài sản của Công ty H L vì lúc 12h trưa ngày 29/9/2020 xe vận tải mang biển kiểm soát 17C-04xxx của Công ty L đang lưu thông không có lực lượng Cảnh sát giao thông, lực lượng QLTT số 3 kiểm tra, bắt giữ. Toàn bộ quy trình lập hồ sơ vi phạm hành chính được lập trên cơ sở hành vi vi phạm pháp luật là việc chặn xe vận tải của Công ty L của ông Chu Văn L và bà Nguyễn Thị Thu H. Công ty L đã trình báo sự việc đến Công an huyện Q nhưng Công an huyện Q không giải quyết. Điều này đã vi phạm nghiêm trọng về thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính theo khoản 2 Điều 57 và khoản 1 Điều 58 khoản 5 Điều 125

Luật xử lý vi phạm hành chính. Thứ 2, Đội QLTT số 3 có dấu hiệu làm sai lệch hồ sơ. Tại Báo cáo số 12/BC-QLTT3 ngày 20/04/2021, Đội QLTT số 3 đã cắt đi nội dung chính về ý kiến khách quan đã được trưng cầu của 9/12 Công ty trong toàn quốc có đăng ký sở hữu 22 nhãn hiệu như sau: *“Về thỏa thuận việc trao đổi LPG với Công ty Cổ phần kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng L. Tuy Công ty không ký hợp đồng phân phối và hợp đồng mua, bán LPG nhãn hiệu của Công ty với thương nhân tại tỉnh Thái Bình nhưng trong trường hợp các đơn vị kinh doanh khí tại các tỉnh có vỏ chai LPG nhãn hiệu của Công ty do khách hàng sử dụng đổi, Công ty vẫn đồng ý thỏa thuận trao đổi vỏ chai LPG để thu hồi tài sản tái sản xuất... Việc khách hàng đang sử dụng LPG chai của nhãn hiệu này, khi dùng hết khí trong chai lại đổi sang nhãn hiệu khác là chuyện bình thường, diễn ra trên toàn quốc, nên tài sản (vỏ chai LPG) của các Doanh nghiệp sẽ được các cửa hàng bán lẻ LPG chai thu về, sau đó thông qua đại lý, tổng đại lý sẽ liên hệ, thỏa thuận với các đơn vị chủ sở hữu nhãn hiệu trao đổi để lấy lại chai LPG thuộc sở hữu, đề nghị Đội Quản lý thị trường số 3 và các cơ quan chức năng tạo điều kiện để các đơn vị kinh doanh khí thỏa thuận trao đổi vỏ chai LPG thuộc quyền chủ sở hữu để tái sản xuất”*.

Đội Quản lý thị trường số 03 không căn cứ vào các ý kiến trên mà căn cứ vào ý kiến của 3 đơn vị liên quan đến quyền lợi của Chủ tịch chi hội gas Miền Bắc (người ra lệnh áp dụng chế tài trái pháp luật đối với Công ty L ngày 17/3/2020) là không đúng pháp luật. Thứ 3, Đội QLTT số 3 không tự phát hiện, không khám xử lý ban đầu, nhưng vẫn cố tình lập hồ sơ, tham mưu sai cho UBND huyện Q để đưa Công ty L từ bên bị hại thành bị vi phạm pháp luật. Việc Chủ tịch UBND huyện Q không ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty L về hành vi “Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu” theo đề xuất của Đội QLTT số 3 là hoàn toàn đúng pháp luật.

Xe vận tải BKS 17C- 04xxx và 570 vỏ chai LPG là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chủ sở hữu duy nhất Công ty L; 570 vỏ chai LPG là vỏ bao bì luân chuyển, 1 đổi 1 vỏ chai PLG có giá trị như tiền, hình thành trong quá trình lưu thông. Việc trao đổi vỏ chai diễn ra thường nhật với tất cả các hãng trong tỉnh và ngoài tỉnh, điều tiết theo Luật Dân sự và các Thông tư, Nghị định, quy định trong ngành kinh doanh LPG.

Tại Biên bản đối thoại ngày 19/11/2021, Công ty H L trình bày: *“ Sau khi đặt cược giá trị còn lại khoảng 233.000VNĐ là tài sản của chúng tôi. Trong trường hợp người tiêu dùng không có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì chúng tôi sẽ lấy lại vỏ bình và trả lại tiền cược ban đầu cho họ”* là trái với thực tế bởi Công ty H L đã bán thẳng vỏ chai gas cho đại lý và người tiêu dùng với giá 200.000đ mà không có bất kỳ thỏa thuận nào được ký kết bằng văn bản, chứng từ thể hiện việc đặt cọc, giao ước cho khách hàng.

Công ty H L được chiết nạp chai LPG theo quy định về việc ký cược vỏ chai LPG theo đó, trong việc khấu hao vào giá thành sản phẩm LPG cho vỏ bao bì và chế độ đặt cược vỏ chai H L cho người tiêu dùng cuối, đúng chế độ tài chính, thuế. Tại Khoản 2 Điều 329 Bộ Luật Dân sự quy định về ký cược theo đó việc dùng loại LPG từ loại sang loại khác thì 1 vỏ bình gas nhãn hiệu này đổi 1 vỏ bình gas nhãn hiệu khác thuộc ý chí của người tiêu dùng cuối, vì vậy các vỏ chai LPG

trong mọi trường hợp đã đưa ra lưu thông tại các Đại lý, các cơ sở kinh doanh LPG trong toàn quốc đều hình thành trong quá trình lưu thông, có giá trị 1 đổi 1 có giá trị như tiền.

Công ty L khẳng định: Biên bản vi phạm hành chính số 3421/BBVPHC ngày 26/04/2021, Báo cáo số 13/BC-QLTT3 của Đội Quản lý thị trường số 3, hồ sơ đề xuất xử phạt vi phạm hành chính ngày 29/09/2020 là trái pháp luật vì Thông báo kết luận kiểm tra số 01/TB-KLKT ngày 26/6/2020 Đội kiểm tra liên ngành do Đội QLTT6 vào thanh tra đột xuất, thanh tra theo đơn kiến nghị của Công ty H L đã kết luận: “*Công ty L không chiếm giữ chai LPG của các đơn vị khác*”. Đề nghị Tòa án yêu cầu Công ty H L chứng minh: Thu tiền đặt cọc của khách hàng 200.000đ/ vỏ chai LPG là 38.000 đồng/vỏ chai LPG; cung cấp Phiếu đặt cọc; Bảng tính giá thành vỏ chai LPG; Bảng tính khấu hao vỏ chai LPG nhãn hiệu H L theo quy định pháp luật; Báo cáo tài chính - thuế 5 năm gần nhất; Chứng minh 291 vỏ chai LPG nhãn hiệu H L trên xe 17C-04xxx đang lưu thông ngày 29/9/2010 và 2.382 vỏ chai Đội QLTT số 6 lập biên bản ngày 30/5/2020 là tài sản sở hữu của Công ty H L.

2. Đề nghị Tòa án chuyển hồ sơ sang Cơ quan CSĐT Công an Thái Bình để điều tra làm rõ Công ty H L sử dụng nhiều hình thức cạnh tranh không lành mạnh, dùng vũ lực uy hiếp. Lần thứ nhất: Chặn giữ xe 17C – 04xxx có 500 vỏ chai gas trên xe tại Đường V, phường H, TP T, Công an thành phố Thái Bình thụ lý giải quyết đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 34; Quyết định xử phạt hành chính số 148, 149. Lần thứ 2,3,4 diễn ra liên tục 3 lần tại xã Q và cây xăng H tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Công ty L và Công ty H L dù không ký kết thỏa thuận về việc trao đổi vỏ chai LPG bằng văn bản cụ thể, nhưng vẫn thỏa thuận trao đổi chai LPG theo Luật Dân sự, qua hình thức tin nhắn, gọi điện, Zalo diễn ra bình thường đối với Công ty H L và các đơn vị trong tỉnh và ngoài tỉnh.

3. Đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu độc lập: Công ty H L phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty L tổng số tiền là 1.959.603.000đ gồm: Thiệt hại do không quay vòng vỏ chai 9 tháng 10 ngày là 51.300.000đ; khấu hao xe vận tải 17C- 04xxx không hoạt động là 60.000.000đ; chi phí vận tải tăng do thuê khoán vận tải là 810.000.000đ; biến động tăng giá doanh nghiệp không có xe vận tải: 537.603.000 đồng; bồi thường danh dự, uy tín của Công ty L số tiền 200.000.000đ; tổn thất từ ngày 01/10/2021 đến 30/11/2021 là 311.000.000 đồng gồm Vốn vay ngân hàng mua xe dừng hoạt động: 65.000.000đ; Khấu hao xe ô tô 17C-04xxx: 10.000.000 đồng; Chi phí vận tải tăng: 135.000.000 đồng; Tăng giá hàng hóa: 51.000.000 đồng. Bồi thường danh dự cho Công ty: 50.000.000 đồng.

4. Đề nghị Công an huyện Q trả lại xe ô tô BKS 17C – 04xxx cho Công ty L.

- Ông Nguyễn Anh Đ - Đội trưởng đội quản lý thị trường số 3 trình bày:

Thực hiện theo văn bản 559/ngày 09/2/2021 của UBND tỉnh Thái Bình, văn bản 144/ ngày 09/2/2021 của UBND huyện Q, Quyết định 1886 của UBND huyện Q về thành lập đoàn công tác liên ngành, ông Đ là đội trưởng đội quản lý thị trường số 3 xác định vụ việc xảy ra ngày 29/9/2020 giữa 2 công ty không do đơn vị ông phát hiện. Tuy nhiên khi được UBND huyện Q giao nhiệm vụ, đội quản lý thị trường số 3 đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ quyền hạn theo Điều 45 Luật

xử lý vi phạm hành chính và các Nghị định 67/2017, Thông tư 35/2018; Thông tư 27/2020 của Chính phủ và Bộ công thương. Quá trình thực hiện nhiệm vụ, đội quản lý thị trường đã thường xuyên báo cáo tiến độ giải quyết vụ việc đến UBND huyện Q và Cục quản lý thị trường. Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính lập ngày 26/4/2021 đội quản lý thị trường số 3 cùng các thành viên của đoàn công tác liên ngành thống nhất xác định Công ty L có 1 hành vi: “Trao đổi 390/570 chai PLG không thuộc quyền sở hữu” theo Nghị định 67/2017 tại thời điểm xảy ra vụ việc 29/9/2020 và xác định thẩm quyền xử phạt vụ việc thuộc Chủ tịch UBND huyện Q vì có mức phạt tiền từ 60 triệu đến 80 triệu đồng, nên đội quản lý thị trường số 3 ban hành báo cáo số 13/BCQLTT3 ngày 26/4/2021, đề xuất Chủ tịch UBND huyện Q xử phạt hành vi vi phạm của Công ty L.

Ông L, ông K, ông T là những người làm chứng thống nhất trình bày: Việc trao đổi vỏ bình ga đều do bà M phó giám đốc công ty L chỉ đạo, chúng tôi mang sang kho của H L hoặc bên công ty H L mang sang kho Công ty L trao đổi, có ký nhận bằng phiếu xuất kho, nhưng sự việc trở nên căng thẳng vào tháng 2/2021 thì chúng tôi không còn mang vỏ chai đến H L để trao đổi.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến tại phiên tòa về giải quyết vụ án:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính từ thủ tục thụ lý vụ án, thu thập tài liệu chứng cứ; mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại; mở phiên tòa và xét xử tại phiên tòa. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung vụ án: Không có căn cứ xác định Công ty L có hành vi “Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu” xảy ra ngày 29/9/2020. Chủ tịch UBND huyện Q, tỉnh Thái Bình không ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty L là đúng quy định pháp luật. Chấp nhận việc UBND huyện Q bổ sung và thay thế văn bản 690 ngày 25/6/2021.

- Không chấp nhận yêu cầu của Công ty H L về việc yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Q áp dụng xử phạt bổ sung đối với công ty L và buộc Công ty L trả lại các chai LPG chiếm giữ bất hợp pháp cho công ty H L.

- Không chấp nhận yêu cầu của Công ty L về việc yêu cầu Công ty H L bồi thường thiệt hại và chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty H L khởi kiện hành vi không ban hành Quyết định xử phạt hành chính của Chủ tịch UBND huyện Q, tỉnh Thái Bình đối với Công ty L về lĩnh vực kinh doanh khí hóa lỏng dầu mỏ, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là khiếu kiện hành vi hành chính quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa nhân dân tỉnh Thái Bình.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 25/6/2021, UBND huyện Q ban hành văn bản số 690/UBND-ĐCT. Ngày 16/7/2021, Công ty H L nộp đơn khởi kiện tại Tòa

án nhân dân tỉnh Thái Bình là còn thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[3] Xét tính có căn cứ, tính hợp pháp của hành vi không ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện Q, tỉnh Thái Bình đối với Công ty L thể hiện tại văn bản 690 ngày 25/6/2021 của UBND huyện Q tại yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ do các đương sự cung cấp:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty H L về hành vi vận chuyển 570 vỏ chai LPG trong đó có 291 vỏ PLG nhãn hiệu H L PETROL vào ngày 29/9/2020 trên xe tải BKS 17C – 04xxx của Công ty L đang lưu thông trên đường tại địa bàn huyện Q, tỉnh Thái Bình thì thấy:

[3.1.1] Tại phiên tòa, Công ty H L trình bày: “*Trước năm 2018, Công ty H L và Công ty L có ký thỏa thuận trao đổi chai LPG, từ năm 2018 hai công ty không ký bằng văn bản nhưng vẫn thỏa thuận trao đổi khi có vỏ chai LPG thuộc quyền sở hữu của nhau. Đến tháng 5/2020 thì chấm dứt trao đổi vỏ chai. Lý do, Nghị định 99/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ chuẩn bị có hiệu lực 11/10/2020 quy định mọi hành vi mua bán trao đổi, lưu giữ đều phải có hợp đồng, vì vậy đến trước ngày 29/9/2020, Công ty H L đã đơn phương chấm dứt việc trao đổi chai LPG không thể hiện bằng văn bản*” với Công ty L,

[3.1.2] Công ty L trình bày: “*Về việc thỏa thuận trao đổi chai LPG giữa Công ty L với tất cả các đơn vị kinh doanh gas trong và ngoài tỉnh diễn ra bình thường theo đúng quy định của pháp luật thông qua việc thống nhất bằng gọi điện thoại, tin nhắn Zalo, tin nhắn điện thoại... Lần cuối cùng công ty L và công ty H L trao đổi vỏ bình LPG là vào ngày 9/5/2020. Tại Biên bản làm việc ngày 20/10/2020 tại Trụ sở Đội QLTT số 3, người đại diện theo pháp luật của công ty là bà Tân trình bày: Trên xe hàng của Công ty đang vận chuyển 570 vỏ chai LPG của các nhãn hiệu: Sheellan, Vạn Lộc, Asian, Total Opec, H L... không rõ số lượng cụ thể từng loại. Xe đang chở vỏ bình đi trao đổi và lấy hàng tại các tỉnh Hải Dương và Bắc Ninh thì bị chặn. Toàn bộ số vỏ bình ga trên xe thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty L, công ty không chiếm hữu, tranh chấp với Công ty TNHH H L...*”

[3.1.3] Lời khai của ông K, ông L, ông T tại phiên tòa thừa nhận trước tháng 5/2020 việc trao đổi bình PLG giữa hai Công ty bằng cách gọi điện giữa các thủ kho, lái xe và ký nhận tại các phiếu thu do công ty L vào lần cuối cùng ngày 9/5/2020.

[3.1.4] Hội đồng xét xử thấy có việc trao đổi vỏ chai PLG giữa hai công ty không có văn bản nhưng thể hiện các phiếu xuất kho của Công ty L là 171 lần trao đổi, công ty L không cung cấp được hợp đồng ký trao đổi vỏ chai. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định phiếu xuất kho ngày 9/5/2020 là thời điểm chấm dứt trao đổi.

Lời khai của bà Trần Thị Kim T cho rằng việc trao đổi là chuyện bình thường không cần phải ký hợp đồng nhưng bà không lý giải được việc bình thường đó được quy định ở đâu, tại Điều nào trong Nghị định của Chính phủ về lĩnh vực kinh doanh khí. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa bà T chỉ cung cấp được 8 Hợp đồng ký đại lý hăng gas, nhưng không có hợp đồng ký trao đổi vỏ chai PLG với

Công ty H L. Bà T cho rằng kết luận số 01/TB-KLKT ngày 26/6/2020 của đội quản lý thị trường số 6 - Cục quản lý thị trường tỉnh Thái Bình sau khi lập biên bản kiểm tra số 00006206/BBKT tại kho của Công ty L đang giữ 2.382 vỏ chai LPG nhãn hiệu H L PETROL và báo cáo 169/BC- SCT 5/11/2020 của Sở công thương tỉnh Thái Bình xác định công ty L không có hành vi chiếm giữ vỏ chai PLG thì mọi hành vi trao đổi vỏ chai PLG không có hợp đồng của Công ty L đều đúng pháp luật. Lời trình bày của bà T không có căn cứ bởi lẽ Pháp luật quy định lĩnh vực ngành nghề kinh doanh khí, sang chiết gas, đại lý, đều phải tuân thủ quy định đủ điều kiện phòng cháy cháy nổ, được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép, việc thu gom, mua bán, trao đổi phải bằng văn bản quy định tại điểm b khoản 5 điều 42 Nghị định 67/NĐ-CP ngày 25/5/2017 và Nghị định 99/NĐ-CP ngày 30/9/2020 của Chính phủ.

Như vậy, thời điểm tính từ tháng 5/2020 giữa Công ty H L và Công ty L không ký hợp đồng trao đổi, thuê để vận chuyển vỏ chai LPG nhãn hiệu H L PETRO.

[3.2] Xét giá trị của 291 vỏ chai LPG của Công ty H L thể hiện tại biên bản làm việc 02/3/2021 của đội quản lý thị trường số 3 thì thấy:

[3.2.1] Công ty H L trình bày: *Giá thành mua trung bình là 371.000 VNĐ/vỏ bình, giá ký cược với các đại lý phân phối/người tiêu dùng từ đầu năm 2020 đến nay trung bình là 138.000 VNĐ/vỏ chai. Khi người tiêu dùng thuê/mượn vỏ chai khi mua gas thì mới chỉ ký cược là 138.000VNĐ/ 01 vỏ chai tương đương 30% giá trị vỏ chai.*

[3.2.2] Công ty L trình bày: *“Công ty H L đã bán vỏ chai gas cho đại lý và người tiêu dùng với giá 200.000đ mà không có bất kỳ thỏa thuận nào được ký kết bằng văn bản, chứng từ thể hiện việc đặt cọc, giao ước cho khách hàng. Theo điểm 2, Điều 7 Thông tư 118/2010/TT-BTC ngày 10/8/2010 của Bộ tài chính thì việc dùng loại LPG từ loại này sang loại khác thì vỏ bình gas nhãn hiệu này đổi nhãn hiệu khác 1 đổi 1, thuộc ý chỉ của người tiêu dùng cuối, các vỏ chai LPG trong mọi trường hợp đã đưa ra lưu thông tại các Đại lý, tổng đại lý, các cơ sở kinh doanh LPG trong toàn quốc đều hình thành trong quá trình lưu thông, có giá trị một đổi một có giá trị như tiền.”*

Công ty L thừa nhận việc khấu hao 1 vỏ chai hàng năm của doanh nghiệp theo báo cáo thuế thu nhập doanh nghiệp là khấu hao giá trị tài sản định lượng bằng tiền, nhưng Cục sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu H L PETROL số 176773 ngày 6/12/2011(được gia hạn đến ngày 4/10/2030) cho Công ty H L là giá trị thương hiệu của Công ty vì vậy, ngay cả khi khấu hao 1 vỏ chai hết giá trị sử dụng thì nó vẫn mang giá trị thương hiệu của hàng hóa của Công ty H L, ngoài ra vỏ chai được xác định giá trị vật chất bằng tiền phù hợp với các lời khai của các Công ty sở hữu 279 vỏ chai mang 22 nhãn hiệu trong 570 vỏ chai trong vụ án này đều trình bày giá thành mua khoảng 400.000 – 450.000VNĐ /vỏ chai và khi mua bán gas thì các đại lý đều phải ký cược từ 160.000 - 200.000/vỏ chai. Do đó, Công ty L đang cho rằng người tiêu dùng cuối có quyền định đoạt vỏ chai khi không dùng sản phẩm gas của Công ty H L mà chuyển sang sử dụng gas của hãng khác là không có căn cứ bởi vì;

[3.2.3] Tại Điều 3 Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 03 năm 2016 của Chính Phủ quy định: “...21. Ký cược chai LPG là việc khách hàng (tổng đại kinh doanh LPG, đại lý kinh doanh LPG và người sử dụng LPG) giao một khoản tiền cho thương nhân kinh doanh LPG đầu mối là chủ sở hữu chai LPG nhằm bảo đảm nghĩa vụ trả chai LPG mượn theo thỏa thuận để phục vụ việc lưu thông, tồn chứa và sử dụng LPG. 22. Tiền ký cược chai LPG là khoản tiền của khách hàng có nhu cầu sử dụng chai LPG giao cho thương nhân kinh doanh LPG đầu mối là chủ sở hữu chai LPG đó để được chuyển quyền sử dụng chai LPG vào mục đích phục vụ việc lưu thông, tồn chứa và sử dụng LPG...”. Khoản 15 Điều 3 Nghị định trên quy định: “...Chủ sở hữu chai LPG là thương nhân kinh doanh LPG đầu mối. Chai LPG phải có đủ hồ sơ do nhà sản xuất hoặc nhà nhập khẩu cung cấp, có nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký theo quy định...”

Như vậy, vỏ chai LPG là tài sản của đơn vị kinh doanh LPG do đơn vị này đã bỏ chi phí để mua và đăng ký nhãn hiệu H L PETROL tại Cục sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học và công nghệ. Thương hiệu H L PETROL có giá trị là tài sản vô hình, vỏ chai PLG có giá trị hữu hình. Vỏ chai PLG của H L là tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty H L là đúng pháp luật.

[4] Xét trình tự, thủ tục giải quyết vụ việc xảy ra ngày 29/9/2020 của Đội quản lý thị trường số 3 theo Quyết định 1886/QĐ-UBND ngày 25/02/2021 của UBND huyện Q thì thấy:

Vụ việc xảy ra ngày 29/9/2020 khi xe ô tô BKS 017C- 04628 của Công ty L đang lưu thông trên địa bàn huyện Q tỉnh Thái Bình thì bị hai xe của Công ty H L chặn lại. Cả hai Công ty đã trình báo đến các cơ quan nhà nước. Ngay từ thời điểm sự việc xảy ra, Công ty L không chấp hành quy định của pháp luật để lái xe rời khỏi hiện trường, khóa cửa xe gây khó khăn cho hoạt động lưu thông trên đường. Vì vậy, văn bản 559/CV- UBND ngày 09/2/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi nhận được báo cáo số 172/BC- CQLTT ngày 14/12/2020 của Cục quản lý thị trường tỉnh Thái Bình báo cáo vụ việc trên thì UBND tỉnh Thái Bình đã giao UBND huyện Q thành lập đoàn công tác giải quyết nội dung theo thẩm quyền và đúng pháp luật. Tại văn bản số 1078/UBND – VP ngày 12/10/2020 UBND huyện Q đã căn cứ vào công văn 1996/TCQLTT – CNV ngày 15/9/2020 của Cục quản lý thị trường tỉnh Thái Bình để “giao đội quản lý thị trường căn cứ vào chức năng nhiệm vụ để giải quyết theo quy định pháp luật”

Như vậy, Đội quản lý thị trường số 3 là đơn vị không phát hiện sự việc nhưng là đơn vị được giao chủ trì chủ động thực hiện toàn bộ hoạt động thuộc lĩnh vực của Quản lý thị trường quy định tại Pháp lệnh Quản lý thị trường, thông tư 35/2018/ TT- BCT ngày 12/10/2018 và thông tư 27/2020/TT – BCT ngày 30/9/2020 của Bộ Công thương.

Các tài liệu trong hồ sơ thể hiện Công an huyện Q đã phối hợp, di chuyển xe ô tô BKS 17C -04xxx của Công ty L để đội quản lý thị trường số 3 thực hiện việc khám nghiệm phương tiện, theo đó đội quản lý thị trường số 3 có biên bản gửi giữ xe ô tô tại trụ sở Công an huyện Q với lý do điều kiện trụ sở đội quản lý thị trường số 3 chật không có chỗ để xe để khám nghiệm phương tiện (bút lục 606). Công an huyện Q đã thực hiện chức năng phối hợp tại các văn bản 559/UBND –

CTXDGT ngày 09/2/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình và Quyết định 1886/QĐ- UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Q

[4.1] Xét về chức năng nhiệm vụ của đội quản lý thị trường số 3 thì thấy: Tại Thông tư 27/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ công thương quy định: “Về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng quản lý thị trường” đồng thời ban hành kèm theo các mẫu biên bản liên quan về tang vật, về hàng hóa, mẫu Biên bản vi phạm hành chính....

Xét thấy đội quản lý thị trường số 3 đã ban hành quyết định tiếp nhận phương tiện số 01/QĐ – TNPT ngày 25/12/2021; biên bản niêm phong phương tiện ngày 25/2/2021(BL 605); Biên bản gửi giữ xe ô tô. Như vậy đội quản lý thị trường số 3 đã không ban hành quyết định tạm giữ xe ô tô BKS 17C- 04xxx là không đúng quy định bởi vì theo Điều 23 Thông tư 27/TT- BCT ngày 30/9/2020 của Bộ công thương quy định: “Thủ tục tiếp nhận thụ lý vụ việc vi phạm hành chính do cơ quan nhà nước khác chuyển giao cho cơ quan quản lý thị trường”. Ở đây, đội quản lý thị trường số 3 không trực tiếp phát hiện vụ việc nhưng là đơn vị được giao chủ trì thực hiện toàn bộ quá trình giải quyết vụ việc phải đảm bảo quy định trong đó có việc áp dụng biện pháp tạm giữ tang vật, phương tiện theo quy định theo Điều 33 Thông tư 27/2020.

[4.2] Xét về thể thức và nội dung của biên bản vi phạm hành chính số 0003421/BB- VPHC ngày 26/4/2021 của đội quản lý thị trường số 3:

- Biên bản vi phạm hành chính đã thể hiện hình thức đảm bảo theo mẫu MBB 10 quy định kèm theo Nghị định 67/2017/NĐ- CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

- Biên bản vi phạm hành chính không thực hiện theo quy định Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định trong trường hợp người vi phạm không có mặt thì phải có 2 người làm chứng hoặc có đại diện của chính quyền địa phương. Trong biên bản này, ông Phạm Văn T là phó chủ tịch UBND xã Q ký tên nhưng biên bản không đóng dấu của UBND xã Q.

- Việc giao nhận Biên bản vi phạm hành chính theo địa chỉ Công ty L đã được đảm bảo về quyền được giải trình của người vi phạm.

- Biên bản vi phạm hành chính trên chỉ xác định một hành vi vi phạm là “Trao đổi vỏ chai PLG không thuộc sở hữu” được quy định điểm b khoản 6 Điều 42 Nghị định số 67/2017/NG-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ.

Như vậy, về nội dung của Biên bản vi phạm hành chính trên là không tuân thủ quy định tại Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[4.3] Xét thấy Văn bản 391/UBND -KTHT ngày 26/4/2021 và Văn bản số 434/UBND - VP ngày 11/5/2021 (Bl 282 – 271) của Chủ tịch UBND huyện Q thì thấy:

Căn cứ từ hồ sơ vụ việc và báo cáo số 13/BC-QLTT3 ngày 26/4/2021 Đội quản lý thị trường số 3 đã đề xuất 1 hành vi vi phạm hành chính là “Trao đổi vỏ chai không thuộc sở hữu”. Tại phiên tòa, đội trưởng đội quản lý thị trường số 3 vẫn giữ nguyên quan điểm chỉ có 1 hành vi “trao đổi” ngoài ra không còn hành vi vi phạm hành chính nào khác quy định tại điểm b khoản 6 điều 42 nghị định 67/2017/NG-CP ngày 25/5/20217 của Chính phủ; đã xác định thời gian địa điểm xảy ra vi phạm hành chính, theo đó đề nghị áp dụng mức hình thức xử phạt trung

bình là 70 triệu đồng, hình thức xử phạt bổ sung là tịch thu đối với 390 vỏ chai PLG, trả lại 180 vỏ chai PLG mang nhãn hiệu AD petrol cho Công ty đã xuất trình Hợp đồng trao đổi với Công ty L nên UBND huyện Q đã yêu cầu đội quản lý thị trường số 3 làm rõ thời điểm chấm dứt trao đổi; xác minh số 291 vỏ chai có nằm trong số 2.382 vỏ chai tồn kho tại Công Ty L ngày 30/5/2020 mà Sở công thương xác định tại báo cáo 169/ BC- SCT ngày 26/6/2020 của Sở công thương tỉnh Thái Bình hay không? Lấy ý kiến của cơ quan chuyên môn hoặc trưng cầu giám định vỏ chai xem có bị làm giả, làm nhái không; làm rõ hành vi vi phạm của L là chiếm giữ trái phép? Trao đổi hay chiếm giữ vỏ chai PLG hay không? Yêu cầu định giá 390 vỏ chai PLG để xem xét giá trị của số vỏ chai trên xe có vượt quá thẩm quyền xử phạt hình phạt bổ sung là 100 triệu đồng hay lớn hơn mức hình phạt bổ sung mà Chủ tịch huyện được xử phạt mà chưa được làm rõ;

Như vậy, Văn bản 391/UBND-KTHT ngày 26/4/2021 và Văn bản số 434/UBND-VP ngày 11/5/2021 (Bl 282 - 271) của UBND huyện Q đã thể hiện có căn cứ rằng đội quản lý thị trường số 3 chưa thu thập đầy đủ quy định tại Điều 59, Điều 60 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4.4] Xét văn bản 690/UBND - ĐCT ngày 25/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Q về hành vi không ban hành Quyết định xử phạt đối với Công ty L thì thấy việc không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện Q đã căn cứ vào toàn bộ hồ sơ vụ việc do Đội quản lý thị trường số 3 thực hiện; các Văn bản 391/UBND-KTHT ngày 26/4/2021 và Văn bản số 434/UBND-VP ngày 11/5/2021 của UBND huyện Q đã yêu cầu Đội quản lý thị trường số 3 tuân thủ Điều 56; Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nhưng đội quản lý thị trường cho rằng vụ việc vượt quá thẩm quyền nên không thực hiện do vậy văn bản 690/UBND - ĐCT ngày 25/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Q nhận thấy: “*Không đủ cơ sở kết luận Công ty L đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính là “Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu”*”. Hội đồng xét xử thấy hành vi không ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty L là đúng nhưng các căn cứ nêu trên là chưa vững chãi bởi vì theo điểm a khoản 1 Điều 25 của Thông tư 27/2020/ TT- BCT ngày 30/9/2020 của Bộ công thương quy định như sau:

Điều 25 Thủ tục trình vụ việc vi phạm hành chính đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp

1. Cơ quan quản lý thị trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính xem xét, quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp sau đây:

a, Vụ việc có nhiều vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, trong đó có vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt .

....

Đội quản lý thị trường số 3 xác định có 1 hành vi vi phạm trong biên bản xử lý vi phạm hành chính ngày 26/4/2021 là “Trao đổi chai PLG không thuộc sở hữu” thì thẩm quyền không phải của Chủ tịch UBND huyện. Do đó, hành vi không ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty L của Chủ tịch UBND huyện Q là đúng pháp luật.

[5] Xét thấy tại phần tranh luận tại phiên tòa, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị khởi kiện đề nghị bổ sung thêm căn cứ không ban hành quyết định xử phạt hành chính là Điều 25 Thông tư 27/2020/TT-BCT ngày 30/9/2020 của Bộ Công thương trong văn bản 690 ngày 25/6/2021 Hội đồng xét xử thấy việc bổ sung này phù hợp với Khoản 4 điều 57 Luật tổ tụng hành chính nên được chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của Công ty L: Yêu cầu công ty H L bồi thường 1.959.603.000 đồng do hành vi chặn xe ô tô của Công ty L; Yêu cầu chuyển hồ sơ vụ án đến công an tỉnh Thái Bình giải quyết; Yêu cầu Công an huyện Q trả lại xe ô tô BKS 17C – 04xxx thì thấy: Quá trình tố tụng, Tòa án xác định Công ty L là người có quyền lợi liên quan đến vụ án hành chính về hành vi không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện Q do đó toàn bộ đề nghị trên của Công ty L Tòa án xác định không liên quan đến vụ án này, nên không đặt ra giải quyết.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Q, tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty Cổ phần kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng L về hành vi: “Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu” theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 45 Nghị định 99/2020/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty H L.

[8] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên Công ty H L phải chịu án phí hành chính sơ thẩm Chuyển số tiền tạm ứng án phí sang thi hành án phí hành chính sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 164; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206 và khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; điểm a khoản 1 Điều 25 Thông tư 27/2020/TT- BCT ngày 30/9/2020 của Bộ công thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của Lực lượng quản lý thị trường; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của công ty TNHH H L về hành vi của Chủ tịch UBND huyện Q không ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với công ty L, cụ thể bác:

- Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Q, tỉnh Thái Bình ban hành Quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty Cổ phần kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng L về hành vi: “Trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu” theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 45 Nghị định 99/2020/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Q áp dụng xử phạt bổ sung đối với Công ty L theo điểm c Khoản 4 Điều 45 Nghị định 99/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí: “Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán khí từ 01 - 03 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b và c khoản 3”.

- Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Q áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc công ty L trả lại các chai LPG chiếm giữ bất hợp pháp cho chủ sở hữu (Công ty H L) theo điểm a khoản 5 điều 45 Nghị định 99/2020 đối với Công ty L.

2. Chấp nhận ý kiến bổ sung của Chủ tịch UBND huyện Q đề nghị áp dụng quy định điểm a khoản 1 Điều 25 Thông tư 27/2020/TT – BCT ngày 30/9/2020 của Bộ Công thương vụ việc không thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Q trong Văn bản 690/UBND- ĐCT ngày 25/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Q tỉnh Thái Bình.

3. Về án phí sơ thẩm: Công ty TNHH H L phải nộp 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000đ Công ty TNHH H L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005106 ngày 12/8/2021 tại Cục thi hành án tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/01/2022.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hằng

